

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2018/HSST

Ngày 26/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà H’Năm Bkrông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mai Xuân Đùng

Bà Tống Thị Điệp

-Thư ký phiên tòa: Ông Y Kam Ênuôl – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Duy Toàn – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2018/HSST ngày 09 tháng 3 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2018/QĐST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **PHẠM MẠNH C**; Sinh năm 1996; Tại: Tỉnh Thái Bình

Nơi ĐKKHKT: Thôn 9, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở: Phòng 8, tầng 10, khu A chung cư H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Tiền án; tiền sự: Không. Con ông: Phạm Văn S, sinh năm 1972; con bà: Trần Thị Thu H; Hiện trú tại: Xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/11/2017, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B – Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

-Anh Trần Q – Sinh năm 1991

Địa chỉ: 141/2 P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

-Chị Phạm Thị Phương L – Sinh năm 1998

Địa chỉ: 83/3 Tổ dân phố 3, thôn T, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk –Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Mạnh C là người nghiện chất ma túy. Do muốn có tiền tiêu xài nên C nảy sinh ý định mua ma túy loại “Khay” và “Thuốc lắc” của một người phụ nữ tên Su B (không rõ nhân thân, lai lịch) để bán lại cho người nghiện kiếm lời. Khoảng 19h00’ ngày 21/11/2017, C sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia TA-1034 gắn sim số 0962703xxx gọi cho Su B hỏi mua ma túy với số tiền 10.400.000đ. Đến khoảng 19h30’ cùng ngày, C điều khiển xe mô tô SH125, biển số 47D1-245.xx đi đến khu vực ngã 3 đường T và Đ thuộc phường T, thành phố B gặp một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) giao cho C 17 viên ma túy màu hồng, 03 viên ma túy màu xanh và 05 gói ma túy dạng “Khay”. Sau khi mua được ma túy, C khai đã bán cho 02 người nghiện (không rõ nhân thân, lai lịch) được tổng số tiền là 2.460.000đ. Sau đó C mang số ma túy còn lại về cất giấu trong Kiốt của anh Trần Q tại địa chỉ: 12 T, phường Th, thành phố B. Đến khoảng 01h15’ ngày 22/11/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, kiểm tra phát hiện bắt quả tang và tạm giữ của C tang vật gồm 16 viên ma túy thuốc lắc và 04 gói ma túy dạng “Khay”, đã được niêm phong theo quy định pháp luật. Ngoài ra còn tạm giữ của C số tiền 1.583.000đ; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đã qua sử dụng và 01 thẻ căn cước công dân mang tên Phạm Mạnh C. Đến ngày 07/12/2017, chị Phạm Thị Phương L đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 xe mô tô hiệu SH 125, biển số 47D1-245.xx để phục vụ công tác điều tra .

Tại bản kết luận giám định số 18/GĐMT-PC54 ngày 27/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

- Phong bì ký hiệu M1: 04 viên nén hình tròn, màu hồng gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,6105gam, loại MDMA.

- Phong bì ký hiệu M2: 02 viên nén hình tròn, màu hồng gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,8063gam, loại MDMA; chất rắn dạng tinh thể đựng trong 02 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,5556gam, loại Ketamine.

- Phong bì ký hiệu M3: 07 viên nén hình tròn, màu hồng gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,8677gam, loại MDMA; chất rắn dạng tinh thể đựng trong 02 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,5655gam, loại Ketamine; 03 viên nén hình tròn, màu hồng gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,9092gam, loại MDMA.

Tại bản cáo trạng số 72/CT-VKS ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Phạm Mạnh C về tội “Mua trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B

đã truy tố.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Phạm Mạnh C từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

*Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra trả lại 01 xe mô tô SH 125, biển số 47D1-245.xx cho chị Phạm Thị Phương L.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.583.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 01 điện thoại di động Nokia TA-1034.

- Tạm giữ 01 thẻ căn cước mang tên Phạm Mạnh C.

- Tịch thu, tiêu hủy 5,3514gam ma túy loại MDMA và 1,0171gam ma túy loại Ketamine còn lại sau giám định là tang vật của vụ án được niêm phong trong 03 phong bì số 18/GĐMT-PC54, kí hiệu M1, M2, M3 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo Phạm Mạnh C không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đồng thời còn gây mất ổn định trị an xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được rằng, MDMA, Ketamine là chất ma túy, đó là loại độc dược gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt và sử dụng trái phép. Song do lối sống không lành mạnh, nghiện ngập, bị cáo đã bất chấp pháp luật nên vào khoảng 01h15' ngày 22/11/2017 tại số nhà 12 đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Phạm Mạnh C có hành vi tàng trữ trái phép 6,1937gam ma túy loại MDMA và 1,1211gam ma túy, loại Ketamine để nhằm mục đích mua bán thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

[2]. Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, chứng minh đầy đủ các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, như vậy quyết định truy tố bị cáo Phạm Mạnh C về tội

“Mua trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Mạnh C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Điều 194 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

[3]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có nhân thân tốt, sỹ quan xuất ngũ, phạm tội lần đầu, cần xem xét, áp dụng cho bị cáo trong khi lượng hình, để giảm nhẹ một phần hình phạt, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

- Đối với anh Trần Q, là chủ Kiốt số 12 T, thành phố B không biết việc bị cáo Phạm Mạnh C cất giấu ma túy trong Kiốt nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

- Đối với nguồn ma túy tạm giữ trong vụ án, Phạm Mạnh C khai nhận đã mua của đối tượng nữ giới tên Su B và được đối tượng nam giới giao ma túy tại ngã 3 đường T và Đ, đến nay Cơ quan điều tra không làm rõ được nhân thân, lai lịch nên tách ra khỏi vụ án tiếp tục củng cố chứng cứ chứng minh xử lý sau.

- Đối với việc bị cáo Phạm Mạnh C khai bán ma túy cho 02 đối tượng, đến nay Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

[4]. Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Xét thấy xe mô tô SH 125, biển số 47D1-245.xx là tài sản chị Phạm Thị Phương L, vì vậy việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B trả lại cho chị L là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với số tiền 1.583.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là tiền bị cáo thu lợi từ việc bán ma túy và 01 điện thoại di động Nokia TA-1034 là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc khi thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 thẻ căn cước mang tên Phạm Mạnh C là tài sản của bị cáo, cần tạm giữ và sẽ được trả lại sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

- Đối với 5,3514gam ma túy loại MDMA và 1,0171gam ma túy loại Ketamine còn lại sau giám định là tang vật của vụ án được niêm phong trong 03 phong bì số 18/GĐMT-PC54, kí hiệu M1, M2, M3 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk xét thấy không còn giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

[4]. Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Mạnh C không xuất trình thêm chứng cứ tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại

về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Phạm Mạnh C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo **PHẠM MẠNH C 03** (Ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 22/11/2017.

Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

-Chấp nhận việc Cơ quan điều tra trả lại 01 xe mô tô SH 125, biển số 47D1-245.xx cho chị Phạm Thị Phương L.

-Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.583.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 01 điện thoại di động Nokia TA-1034.

-Tạm giữ 01 thẻ căn cước mang tên Phạm Mạnh C và sẽ được trả lại sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

-Tịch thu, tiêu hủy 5,3514gam ma túy loại MDMA và 1,0171gam ma túy loại Ketamine còn lại sau giám định là tang vật của vụ án được niêm phong trong 03 phong bì số 18/GĐMT-PC54, kí hiệu M1, M2, M3 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

Tang vật có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/3/2018 được lưu trong hồ sơ vụ án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Mạnh C phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các đương sự được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THA DS Tp. BMT;
- Chánh án TAND Tp. BMT;
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

H’NĂM BKRÔNG

- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS; VP.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

H’Năm Bkrông